

I. Lý thuyết $38 + 25$

KIẾN THỨC CẦN NHỚ:

$\begin{array}{r} 38 \\ + 25 \\ \hline 63 \end{array}$	<ul style="list-style-type: none">• 8 cộng 5 bằng 13, viết 3 nhớ 1.• 3 cộng 2 bằng 5, thêm 1 bằng 6, viết 6 Vậy: $38 + 25 = 63$
--	--

II. Các dạng Toán $38 + 25$

Dạng 1: Thực hiện phép tính

- Đặt tính theo cột dọc, các số cùng hàng được đặt thẳng với nhau.
- Thực hiện phép cộng các số của từng hàng theo thứ tự từ phải sang trái.

Ví dụ: Đặt tính rồi tính: $58 + 17$

Giải:

$\begin{array}{r} 58 \\ + 17 \\ \hline 75 \end{array}$	<ul style="list-style-type: none">• 8 cộng 7 bằng 15, viết 5 nhớ 1.• 5 cộng 1 bằng 6, thêm 1 bằng 7, viết 7.
--	---

Vậy giá trị cần tìm là 75

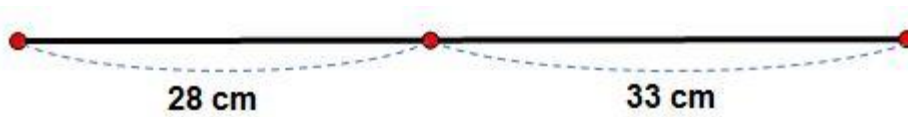
Dạng 2: So sánh

- Thực hiện tìm giá trị của hai vế (Dạng 1)
- So sánh các số vừa tìm được theo thứ tự so sánh các chữ số của các hàng, từ hàng chục đến hàng đơn vị.

Dạng 3: Toán đố

- Đọc và phân tích đề: Xác định các số liệu đã cho, số lượng tăng thêm hay giảm bớt và yêu cầu của bài toán.
- Tìm cách giải: Khi bài toán yêu cầu tìm giá trị “cả hai” hoặc “tất cả” thì em thường dùng phép toán cộng.
- Trình bày lời giải: Viết lời giải, phép tính và đáp số cho bài toán.
- Kiểm tra lời giải của bài toán và kết quả vừa tìm được.

Ví dụ: Một con kiến đi từ A đến C phải đi hết đoạn đường dài bao nhiêu xăng-ti-mét nếu đoạn thẳng AB dài 28cm và đoạn thẳng BC dài 33cm



Giải:

Con kiến đi từ A đến C phải đi hết đoạn đường dài số xăng-ti-mét là:

$$28 + 33 = 61\text{cm}$$

Đáp số: 61 cm.